

Bản án số: 204 /2020/HS-ST
Ngày 22/12/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Triệu Thị Luyện

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Thân Thị Tuyết Nhung;

2. Ông Nguyễn Văn Môn;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Đặng Minh Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 207/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 209/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lương Văn H, sinh năm 1979; tên gọi khác: Không; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã B, huyện L, tỉnh B; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 01/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: không rõ; con bà: Lương Thị L, sinh năm 1949; có vợ Hoàng Thị H, sinh năm 1980 và có 03 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/8/2020 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt).

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Anh Vũ Văn T, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã Ng, huyện L, tỉnh B

*** Người chứng kiến:**

1. Ông Đinh Công H, sinh năm 1957 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ N, phường X, thành phố B.

2. Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1956 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ Đ, phường X, thành phố B, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 40 phút ngày 27/8/2020 tại trước cổng khu tập thể nhà hát chèo ở đường Lý Tử Tấn, tổ Đông Giang, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang, tổ công tác công an phường Xương Giang thực hiện kế hoạch tuần tra kiểm soát phát hiện Lương Văn H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: 01 túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, bên trong đựng 06 túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa và viên màu xanh, bên trong mỗi túi đều đựng chất tinh thể màu trắng và 01 túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa và viên màu xanh bên trong đựng 04 (bốn) viên nén màu hồng đỏ, tất cả nghi là ma túy, thu giữ trong ví ở túi quần sau bên phải H đang mặc, tất cả được cho vào phong bì thư dán kín, niêm phong tại chỗ.

Ngoài ra còn thu giữ: 01 xe mô tô kiểu dáng Dream có gắn biển kiểm soát 99F4 -5052; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung; 01 điện thoại Nokia, 01 ví giả da, số tiền 500.000 đồng.

Vật chứng thu giữ được nghi là ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang đã niêm phong gửi giám định. Tại Kết luận giám định số 1234/KL-KTHS ngày 31/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“Trong 01 (một) phong bì đã được niêm phong gửi giám định:

Trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa:

- Tinh thể màu trắng đựng trong 06 (sáu) túi ni lon màu trắng một đầu của mỗi túi đều có rãnh khóa bằng nhựa, viên màu xanh là ma túy, có khối lượng 0,686 gam, loại Methamphetamine.

- 04 (bốn) viên nén màu hồng đỏ đựng trong 01 túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viên màu xanh là ma túy, có khối lượng 0,399 gam, loại Methamphetamine.”

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn H khai: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 27/8/2020, H điều khiển xe mô tô gắn biển kiểm soát 99F4 -5052 đi từ nhà lên khu vực phố Bằng, xã An Hà, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, mục đích đi tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Đến nơi, H gặp một người đàn ông tự khai tên là T ở huyện Lạng Giang, H đặt vấn đề mua ma túy “ngựa” với giá 1.500.000 đồng và nhận ma túy, sau đó cất giấu ma túy vào trong ví để ở túi quần sau bên phải đang mặc rồi điều khiển xe đi về thành phố Bắc Giang thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang.

Về nguồn gốc số ma túy của H, H khai mua của một người đàn ông tên T ở huyện Lạng Giang. Cơ quan điều tra đã xác minh, xác định được Vũ Văn T, sinh năm 1979 trú tại thôn Hạ, xã Nghĩa Hòa, huyện Lạng Giang, đã cho tiến hành đối chất giữa H và T, tuy nhiên T không thừa nhận quen biết và có hành vi bán ma túy cho H. Về nguồn gốc số tiền 1.500.000 đồng sử dụng mua ma túy, H khai do làm thuê mà có.

Vật chứng còn lại gồm: 01 (một) phong bì đựng mẫu vật là ma túy được niêm phong hoàn lại sau giám định; 01 ví giả da và số tiền 500.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, 01 điện thoại Nokia đã được nhập kho vật chứng và chuyển để giải quyết cùng vụ án.

Tại Bản cáo trạng số 204/CT-VKS ngày 25 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Lương Văn H

về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra và như Cáo trạng nêu; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố bị cáo là đúng không oan, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cho hưởng mức hình phạt nhẹ nhất. Bị cáo chỉ biết mua ma túy của người đàn ông tên T ở huyện Lạng Giang, ngoài ra không biết thông tin gì khác, không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của T.

Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người được triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Lương Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lương Văn H tù 20 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 27/8/2020; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đựng mẫu vật là ma túy được niêm phong hoàn lại sau giám định.

- Trả lại bị cáo Lương Văn H 01 ví giả da, số tiền 500.000đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung, 01 điện thoại Nokia nhưng tạm giữ số tiền 500.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Căn cứ vào Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 27/8/2020; lời khai nhận tội của bị cáo, Kết luận giám định số 1234/KL-KTHS ngày 31/8/2020 và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Hội 21 giờ 40 phút ngày 27/8/2020 tại trước cổng khu tập thể nhà hát chèo ở đường Lý Tử Tấn, tổ Đông Giang, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang, bị cáo Lương Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 1,085 gam ma túy Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật

Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố bị cáo theo tội danh, điểm, khoản, Điều trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an xã hội. Ma túy là hiểm họa xã hội, làm sứt mòn đạo đức, ảnh hưởng nghiêm trọng đến nhận thức và sức khỏe con người, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác nên Đảng và Nhà nước đang quyết tâm loại trừ tệ nạn này. Bị cáo vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân, không làm chủ bản thân nên đã cố ý phạm tội. Do đó, cần xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự, áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Tại biên bản xác minh ngày 03/9/2020 chính quyền địa phương nơi bị cáo H cư trú cung cấp bị cáo H không có công ăn việc làm, không có khả năng chấp hành hình phạt bằng tiền. Do vậy, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo H khai mua ma túy của một người đàn ông tên T ở huyện Lạng Giang. Cơ quan điều tra đã xác minh, xác định được Vũ Văn T, sinh năm 1979 trú tại thôn Hạ, xã Nghĩa Hòa, huyện Lạng Giang, đã cho tiến hành đối chất giữa bị cáo và T, tuy nhiên T không thừa nhận quen biết và có hành vi bán ma túy cho H nên không đủ căn cứ để xem xét xử lý đối với T.

[9] Đối với 01 phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[10] Đối với 01 ví giả da, số tiền 500.000đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung, 01 điện thoại Nokia là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại bị cáo theo quy tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự nhưng tạm giữ số tiền 500.000đồng để đảm bảo thi hành án.

[11] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Dream II, màu sơn nâu, số máy C100ME-0279.66, có gắn biển kiểm soát 99F4 -5052, bị cáo khai mua của một người không quen biết, do không biết chữ nên không làm giấy tờ mua bán. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh xác định được đăng ký biển kiểm soát 99F4 -5052 là của anh Nguyễn Duy Sang, sinh năm 1976 trú tại số nhà 13, khu phố Xuân Đài, phường Đình Bảng, thị xã Từ Sơn, nhưng đăng ký nhãn hiệu Lexim màu nâu, số khung X0080495, số máy 50FMG-Y0080495; anh Sang đã bán cho một người không quen biết từ năm 2003. Tiến hành tra cứu chiếc xe Honda Dream II không có trong cơ sở dữ liệu xe vật chứng; giám định số máy, số khung bị tẩy xóa, không xác định được số nguyên thủy nên không xác định được chủ sở hữu xe, là phương tiện không rõ nguồn gốc. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách vật chứng số 08 ngày 18/11/2020 để tiếp tục điều tra xử lý theo quy định là phù hợp.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

[13] Hội đồng xét xử tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án theo quy định tại khoản 1 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lương Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Lương Văn H 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 27/8/2020.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đựng mẫu vật là ma túy được niêm phong hoàn lại sau giám định.

- Trả lại bị cáo Lương Văn H 01 ví giả da, số tiền 500.000đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung, 01 điện thoại Nokia nhưng tạm giữ số tiền 500.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang
- VKSND thành phố Bắc Giang;
- Công an thành phố Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang
- VKSND thành phố Bắc Giang;
- Công an thành phố Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Xuân Lộc